

Căn cứ vào con số biên chế kể trên, Ủy ban Hành chính khu, thành phố và tỉnh sẽ thảo luận với các cơ quan và đoàn thể trong khu, thành phố và tỉnh để bố trí đủ số cán bộ cần thiết cho công tác này. Nguyên tắc là không tuyển người ngoài biên chế, mà chỉ điều chỉnh người trong biên chế từ chỗ thừa sang chỗ thiếu. Nhưng với điều kiện là phải tương đối có đủ khả năng đảm nhiệm được công tác thể dục thể thao. Nếu gặp khó khăn trong khi điều chỉnh thì phải báo cáo và đề nghị ý kiến ngay lên Bộ Nội vụ để giải quyết.

Đối với những nơi nào (như Hà-nội, Hải-phòng...) mà số lượng về cán bộ và nhân viên của Ban hoặc Phòng thể dục thể thao đã quá con số đã quy định trên thì vẫn giữ nguyên như cũ, không thay đổi.

4) Ủy ban Hành chính khu, thành phố và tỉnh phải làm dự trù ngân sách kể cả các khoản chi tiêu về hành chính, dụng cụ thể dục thể thao, sân bãi và lương hưởng của số cán bộ thể dục thể thao trên để bổ sung cho ngân sách năm 1956. Đồng thời phải gửi gấp lên Bộ Tài chính và Thủ tướng phủ để duyệt. Trong khi chờ đợi trên duyệt bản dự trù ngân sách đó, Ủy ban địa phương cứ tiến hành bổ sung đủ số cán bộ cần thiết kể trên để tiến hành công tác cho kịp thời.

Mong các Ủy ban thi hành tốt chỉ thị này.

Hà-nội, ngày 21 tháng 12 năm 1956

K.T. Thủ tướng Chính phủ
 Phó Thủ tướng
 PHAN-KẾ-TOẠI

NGHỊ ĐỊNH số 1192-TTg ngày 24-12-1956
 sửa đổi bảng thuế biểu thuế xuất nhập
 khẩu đính theo nghị định số 429-TTg
 ngày 25-12-1954 và nghị định số
 773-TTg ngày 18-5-1956.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Chiếu sắc lệnh số 49-SL ngày 13-8-1951 quy định các nguyên tắc, thể lệ và tổ chức việc quản lý ngoại thương;

Chiếu điều lệ số 512-TTg ngày 16-4-1955 về quản lý ngoại thương;

Chiếu nghị định số 429-TTg ngày 25-12-1954 ban hành bảng thuế biểu xuất nhập khẩu;

Chiếu đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Thương nghiệp;

Đề thích hợp với tình hình xuất nhập khẩu hiện nay,

NGHỊ ĐỊNH :

Điều 1.— Nay sửa đổi bảng thuế biểu thuế xuất nhập khẩu đính theo nghị định số 429-TTg ngày 25-12-1954 và nghị định số 773-TTg ngày 18 tháng 5 năm 1956 như sau :

1) Sửa đổi thuế suất những loại hàng nhập khẩu sau đây :

CHƯƠNG — MỤC	THUẾ SUẤT CŨ		THUẾ SUẤT MỚI	
	Phổ thông	Tối thiểu	Phổ thông	Tối thiểu
Chương I, mục 6, số 15: các thứ sữa, sữa lỏng, sữa đặc, sữa bột, bột sữa	100	70	80	50
Chương IV, mục 19, số 83: ni lông. . . .	230	200	100	50
Chương VI, mục 26, số 121: sà cừ, đồi mồi, ngà voi	100	50	10	miễn
Chương IX, mục 36, số 182: dầu dừa . . .	80	50	20	miễn
Chương XVII, mục 64, số 396: các loại sách báo	20	10	miễn	miễn

2) Thêm vào bảng thuế biểu loại hàng sau đây :

CHƯƠNG — MỤC	THUẾ NHẬP KHẨU	
	Phổ thông	Tối thiểu
Chương XIV, mục 55, số 343-TB máy điều hòa không khí và phụ tùng	30	20

Điều 2.— Nghị định này thi hành kể từ ngày công bố.

Điều 3.— Ông Bộ trưởng Bộ Thương nghiệp chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà-nội, ngày 24 tháng 12 năm 1956

PHẠM-VĂN-ĐỒNG

CÁC BỘ

BỘ TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ số 430 ngày 14-12-1956 về việc thi hành chính sách miễn giảm thuế nông nghiệp ở vùng đã cải cách ruộng đất.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Kính gửi :

- Ủy ban Hành chính các khu 3, 4, Tả ngạn, Hà-nội, Hải-phòng, Hồng-quảng,
- Ủy ban Hành chính các tỉnh: Vĩnh-phúc, Phú-thọ, Bắc-giang, Bắc-ninh, Hải-ninh.